TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 476/2019/HS-ST
Ngày: 15/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đức Thị Minh Thu.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Thị Kim Chi – Cán bộ hưu trí.
Bà Thiều Thị Phi Loan – Cán bộ hưu trí.
***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Bùi Thế Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Duy Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 468/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 454/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Hiếu L, sinh năm 1996 tại Đồng Nai; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp X, xã Gi, huyện Tr, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Không; chức vụ, đảng phái: Không; con ông Nguyễn Trung T, sinh năm 1972 và bà Đỗ Thị Th, sinh năm 1971; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 2 và chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02 tháng 7 năm 2019 và chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 310 ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa.(Có mặt)

Người bị hại: Bà Đỗ Thị Ph, sinh năm 1957.
Địa chỉ: ….,tổ 1, khu phố T, phường Ph, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đào Thị Ngọc Th, sinh năm 1967.
Địa chỉ: …, ấp Q, xã Q T, huyện Tr, tỉnh Đ. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hiếu L và Đỗ Thị Ph có mối quan hệ họ hàng, bà Ph là bác ruột của L, nhà của L ở cạnh nhà bà Ph tại địa chỉ …, tổ 1, khu phố T, phường Ph, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai nên biết bà Ph thường treo chìa khóa nhà hiệu "Việt Tiệp" trên hàng rào lưới B40 của nhà bà Ph. Vào khoảng 13 giờ ngày 26 tháng 6 năm 2019, L phát hiện bà Ph khóa cửa nhà, đi ra ngoài, không có người ở nhà nên L đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Thực hiện ý định trên, L lén lút đi đến khu vực lưới B40 trên, lấy chiếc chìa khóa trên của bà Ph, mở cửa bên hông nhà bà Ph, đột nhập vào bên trong nhà bà Ph lấy trộm 01 chiếc quạt điện hiệu Kentom màu trắng xanh, model: KT-900 trong phòng ngủ và lục tìm, lấy trộm được số tiền 64.000.000 đồng (Sáu mươi bốn triệu đồng) bên trong ấm đun nước siêu tốc trong phòng bếp, sau đó L khóa cửa lại như cũ và để chiếc chìa khóa trên bên hông cửa phụ nhà bà Ph rồi mang tài sản về nhà cất giấu. Sau đó, L đã đến tiệm vàng "Kim Ngọc – Phước Huy 2" tại địa chỉ số 900 ấp Quảng Biên, xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, do bà Đào Thị Ngọc Th, sinh năm 1967 làm chủ, dùng số tiền trộm cắp được mua 01 chiếc nhẫn vàng (loại vàng 14K, có mặt đính đá vuông tím, trọng lượng 2,13 chỉ); 01 chiếc lắc vàng (loại vàng 14K, trọng lượng 8,83 chỉ) và 01 sợi dây chuyền vàng (loại vàng 14K, kiểu dây khoen lật rỗng, trọng lượng 10,39 chỉ), hết tổng số tiền 54.945.000 đồng (Năm mươi tư triệu, chín trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) và tiêu xài hết số tiền 55.000 đồng (Năm mươi lăm nghìn đồng), còn lại số tiền 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng) L giữ trên người. Đến ngày 02 tháng 7 năm 2019, L đã bị bắt khẩn cấp, khởi tố, điều tra xử lý.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 chìa khóa kim loại màu trắng bề mặt có in chữ Việt Tiệp và 01 chiếc quạt điện nhãn hiệu Kentom màu trắng xanh, model KT-900, thu giữ của bị can L, là tài sản của bà Đỗ Thị Ph nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho bà Ph.

- 01 chiếc nhẫn vàng (loại vàng 14K, có mặt đính đá vuông tím, trọng lượng 2,13 chỉ); 01 chiếc lắc vàng (loại vàng 14K, trọng lượng 8,83 chỉ) và 01 sợi dây chuyền vàng (loại vàng 14K, kiểu dây khoen lật rỗng, trọng lượng 10,39 chỉ), thu giữ của bị can L. Bà Ph đồng ý nhận số vàng trên thay cho việc yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Ph.

- Số tiền 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng), thu giữ của bị can L, là tiền bị cáo chiếm đoạt của bà Ph nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Ph;

- Số tiền 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng), thu giữ của bị can L, là tiền của bị can không liên quan đến việc phạm tội.

- 01 USB hiệu SanDisk Cruzer Blade 8GB lưu dữ liệu trích xuất tại tiệm vàng "Kim Ngọc – Phước Huy 2", lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 258 ngày 04/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: "01 quạt máy điện sạc pin hiệu Kentom, model: KT-9100 đã qua sử sụng, chất lượng còn lại 50% trị giá 370.000 đồng (Ba trăm bảy mươi nghìn đồng)".

Về dân sự: Người bị hại là bà Đỗ Thị Ph và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đào Thị Ngọc Th không có yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số 478/CT-VKSBH ngày 25/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Hiếu L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 2, Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Hiếu L với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là bà Đỗ Thị Ph và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đào Thị Ngọc Th không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 chìa khóa kim loại màu trắng bề mặt có in chữ Việt Tiệp và 01 chiếc quạt điện nhãn hiệu Kentom màu trắng xanh, model KT-900, thu giữ của bị cáo L, là tài sản của bà Đỗ Thị Ph nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho bà Ph.

- 01 chiếc nhẫn vàng (loại vàng 14K, có mặt đính đá vuông tím, trọng lượng 2,13 chỉ); 01 chiếc lắc vàng (loại vàng 14K, trọng lượng 8,83 chỉ) và 01 sợi dây chuyền vàng (loại vàng 14K, kiểu dây khoen lật rỗng, trọng lượng 10,39 chỉ), thu giữ của bị cáo L. Bà Ph đồng ý nhận số vàng trên thay cho việc yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Ph.

- Số tiền 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng), thu giữ của bị cáo L, là tiền bị cáo chiếm đoạt của bà Ph nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Ph.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Buộc bị cáo phải nộp số tiền 55.000 đồng (Năm mươi lăm nghìn đồng), tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng), thu giữ của bị cáo (không liên quan đến việc phạm tội) để đảm bảo thi hành án.

* Bị cáo không phát biểu tranh luận và không bào chữa.

Trong phần phát biểu lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và hứa không tái phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hiếu L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cụ thể: Để có tiền tiêu xài, lợi dụng sự sơ hở của người bị hại vào khoảng 13 giờ ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại nhà số …., tổ 1, khu phố T, phường Ph, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Hiếu L đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc quạt điện nhãn hiệu Kentom, model: KT-9100 màu trắng xanh, trị giá 370.000 đồng (Ba trăm bảy mươi nghìn đồng) và số tiền 64.000.000 đồng (Sáu mươi bốn triệu đồng) của bà Đỗ Thị Ph thì bị phát hiện, khởi tố, điều tra xử lý. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt được là 64.370.000 đồng (Sáu mươi tư triệu, ba trăm bảy mươi nghìn đồng).

[3] Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra thu thập. Nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 2, Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã viện dẫn và truy tố là có căn cứ.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời cũng để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu nên gây thiệt hại không lớn được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là bà Đỗ Thị Ph và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đào Thị Ngọc Th không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- 01 chìa khóa kim loại màu trắng bề mặt có in chữ Việt Tiệp và 01 chiếc quạt điện nhãn hiệu Kentom màu trắng xanh, model KT-900, thu giữ của bị cáo L, là tài sản của bà Đỗ Thị Ph nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho bà Ph là phù hợp.

- 01 chiếc nhẫn vàng (loại vàng 14K, có mặt đính đá vuông tím, trọng lượng 2,13 chỉ); 01 chiếc lắc vàng (loại vàng 14K, trọng lượng 8,83 chỉ) và 01 sợi dây chuyền vàng (loại vàng 14K, kiểu dây khoen lật rỗng, trọng lượng 10,39 chỉ), thu giữ của bị cáo L. Bà Ph đồng ý nhận số vàng trên thay cho việc yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Ph là phù hợp.

- Số tiền 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng), thu giữ của bị cáo L, là tiền bị cáo chiếm đoạt của bà Ph nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Ph là phù hợp.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Buộc bị cáo phải nộp số tiền 55.000 đồng (Năm mươi lăm nghìn đồng), tiền

thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng), thu giữ của bị cáo (không liên quan đến việc phạm tội) để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hiếu L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Hiếu L **02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2019.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Buộc bị cáo Nguyễn Hiếu L phải nộp số tiền 55.000 đồng (Năm mươi lăm nghìn đồng), tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng), thu giữ của bị cáo (không liên quan đến việc phạm tội) để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên lai thu tiền số 009811 ngày 03/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa)

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định pháp luật./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND TP. Biên Hòa (2);
- Thi hành án (6);
- Công an TP. Biên Hòa (1);
- Bị cáo, bị hại (2);
- Người có QL, NV liên quan (1);
- Lưu VP-HS (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đức Thị Minh Thu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**